

QUYẾT ĐỊNH

Về việc niêm yết công khai quyết toán thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục. Năm học : 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA CHÂU

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo "Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân";

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ Tài chính ban hành;

Căn cứ công văn số 927/SGDDT - TC của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình ngày 25/09/2025 về việc thực hiện các khoản thu tại cơ sở công lập năm học 2025-2026.

Căn cứ công văn số 529 /UBND-VHXXH ngày 02/10/2025 của UBND xã Nghĩa Hưng về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị phụ huynh học sinh ngày 12/10/2025.

Căn cứ kế hoạch năm học 2025-2026 của trường MN Nghĩa Châu.

Xét đề nghị của Bộ phận Kế toán - Văn phòng Trường Mầm non Nghĩa Châu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục. Năm học 2025 - 2026

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hình thức công khai: Công khai trước cuộc họp và niêm yết tại phòng họp hội đồng sư phạm nhà trường và trên website của nhà trường: <http://mnnghiachau.ninhbinh.edu.vn>

Điều 3. Văn phòng trường, bộ phận kế toán và các bộ phận liên quan của trường Mầm non Nghĩa Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG
Vũ Thị Nhài

QUYẾT TOÁN THU - CHI

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

Năm học: 2025 - 2026

(Kèm theo quyết định số 95/QĐ – TMNNC ngày 25/05/2026 của trường mầm non Nghĩa Châu)

ĐVT: đồng

TT	Tên khoản thu	Mức thu/hs	Tổng thu	Tổng chi	Số dư chuyển sang năm học sau
1	Tiền nước uống	10.000đ/hs/tháng	41.000.000	41.000.000	0
2	Tiền dịch vụ nhà vệ sinh, vệ sinh lớp học	18.000đ/hs/tháng	73.800.000	73.800.000	0
3	Tiền đầu vào trẻ mới đến trường	250.000đ/năm	40.000.000	40.000.000	0
4	Tiền nuôi ăn bán trú	22.000đ/trẻ/vé ăn	1.482.448.000	1.482.448.000	0
4.1	Tiền mua LTTP	20.000đ/trẻ/vé ăn	1.343.374.000	1.343.374.000	0
4.2	Tiền chất đốt, tiền điện	1.500đ/trẻ/vé ăn	104.298.000	104.298.000	0
4.3	Tiền phụ phí	500đ/trẻ/vé ăn	34.766.000	34.766.000	0
5	Tiền quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính	5.000đ/trẻ/vé ăn	331.908.000	331.908.000	0
6	Tiền công thuê người nấu ăn	100.000đ/trẻ/tháng	406.900.000	406.900.000	0
	Cộng		2.376.056.000	2.376.056.000	0

Số tiền bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng chẵn./.

Nghĩa Hưng, ngày 25 tháng 05 năm 2026



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HIỆU TRƯỞNG
Vũ Thị Nhài